

NÂNG CAO CÔNG TÁC CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG CÔNG TY CỔ PHẦN THEO PHÁP LUẬT DOANH NGHIỆP VIỆT NAM - NHÌN TỪ GÓC ĐỘ QUẢN TRỊ CÔNG TY

● **NGUYỄN THỊ THANH THÚY**

TÓM TẮT:

Quản trị công ty cổ phần (CTCP) nói chung, trong đó có nghĩa vụ công bố thông tin trong CTCP ở Việt Nam nói riêng hiện nay tại các doanh nghiệp (DN) chưa thể hiện rõ ràng và đầy đủ, trong khi đây là một vấn đề rất quan trọng đối với các cổ đông, nhà đầu tư, đối tác,... Bài viết nghiên cứu về nghĩa vụ công bố thông tin trong các CTCP theo pháp luật DN Việt Nam, từ đó đưa ra một số các giải pháp nhằm nâng cao công tác công bố thông tin trong quản trị CTCP.

Từ khóa: công ty cổ phần, quản trị công ty, quản trị công ty cổ phần, Luật DN, công bố thông tin.

1. Đặt vấn đề

CTCP là loại hình DN phổ biến ở nước ta, đặc biệt là sau khi có sự ra đời của Luật DN. Lần lượt Luật DN các năm 1999, 2005, 2014 và Luật DN năm 2020. Tuy nhiên, có thể nhận thấy, dù số lượng các DN là CTCP tăng lên nhanh chóng qua các thời kỳ nhưng chất lượng phát triển, quy mô,... của loại hình này vẫn còn nhiều hạn chế đặc biệt là trong công tác quản trị công ty.

Quản trị CTCP cổ phần được hiểu là một hệ thống các thiết chế, chính sách, quy định nhằm hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, điều hành và giám sát hoạt động của CTCP. Quản trị CTCP theo nghĩa rộng bao gồm tất cả các mối quan hệ liên quan không chỉ là nội bộ công ty, như: các Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, người quản lý, người lao động, mà còn bao hàm cả mối quan hệ với các chủ nợ, người cung cấp nguyên, nhiên vật liệu, khách hàng,...

Bài viết đề cập đến một trong những yếu tố rất quan trọng trong Quản trị CTCP, đó là vấn đề công bố thông tin hay minh bạch trong CTCP. Đây có thể

xem là yếu tố quan trọng hàng đầu trong quản trị công ty, liên quan đến việc các DN thông báo các thông tin về hoạt động của công ty đến các cơ quan chức năng, các cổ đông cũng như các bên có quyền lợi liên quan.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Liên quan đến tình hình nghiên cứu bài viết này, ngoài các tài liệu trong nước liên quan đến QTCT và công bố thông tin trong CTCP, tác giả còn sơ khảo một số tài liệu nước ngoài liên quan như sau:

- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật DN các năm 1999, 2005, 2014, 2020: đây là những văn bản pháp luật có giá trị cốt lõi quy định về quản lý, quản trị công ty cũng như quy định cụ thể về nghĩa vụ công bố thông tin của CTCP.

- Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất (IFC, 2019) là sự kết hợp giữa Tổ chức tài chính quốc tế với các Bộ, ngành Việt Nam được xây dựng với mục đích chính cung cấp các hướng dẫn và khuyến nghị về thông lệ tốt nhất trong quản trị công ty. Các thuật ngữ chung về quản trị công ty hay các vấn đề liên quan như các nguyên tắc cơ

bản, mục đích của quản trị công ty cũng đã được IFC làm rõ thêm đã phần nào sáng tỏ việc thông tin không minh bạch trong CTCP, chứng tỏ sự yếu kém của hệ thống quản trị và cũng chính là nguyên nhân gây nên các xung đột lợi ích trong tổ chức.

- Các tác giả H. Kent Baker and Ronald Anderson trong tác phẩm Quản trị DN (Corporate Governance, 2012); Concept of the Corporation (2017) và tác phẩm Innovation and Entrepreneurship (2015) của tác giả Peter F. Drucker cũng đã đề cập đến các nền tảng kiến thức và các quan điểm về quản trị DN, trong đó cụ thể hóa hệ thống, các thông lệ tốt nhất và các bằng chứng thực nghiệm về quản trị DN, từ quản trị nội bộ cho đến quản trị bên ngoài DN và các đề xuất các gợi ý cho quản trị công ty tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, các tác giả Bùi Xuân Hải (2011), Luật DN - Bảo vệ cổ đông pháp luật và thực tiễn, NXB Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội, Nguyễn Đình Cung (2007), Công ty vốn, quản lý và tranh chấp, NXB Tri Thức, Hà Nội trong ấn phẩm của mình đều cho rằng, tính không minh bạch trong CTCP tại Việt Nam là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tranh chấp về tài chính, mất niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư... từ đó đã đề xuất một số phương hướng hoàn thiện công tác bảo vệ các cổ đông, giảm thiểu các tranh chấp tài chính do sự thiếu minh bạch trong công bố thông tin do DN gây ra.

Như vậy có thể thấy, quản trị công ty là vấn đề hết sức quan trọng trong CTCP, trong đó mức độ ảnh hưởng của vấn đề “minh bạch thông tin” là yếu tố có tính quan trọng hàng đầu trong việc thu hút vốn đầu tư, tạo niềm tin với cổ đông, xây dựng uy tín thị trường, với chính quyền quản lý và cả với các đối tác trong và ngoài nước.

3. Quy định pháp luật về công bố thông tin, thực trạng thực hiện và một số giải pháp

3.1. Quy định pháp luật về công bố thông tin và thực trạng thực hiện

Luật DN quy định rõ nghĩa vụ công khai thông tin của CTCP tại Điều 176 Luật DN năm 2020 như sau:

1. CTCP phải gửi báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về kế toán và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. CTCP công bố trên trang thông tin điện tử của mình thông tin sau đây:

- a) Điều lệ công ty;
- b) Sơ yếu lý lịch, trình độ học vấn và kinh nghiệm nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc công ty;
- c) Báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- d) Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động hàng năm của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

3. CTCP không phải là công ty niêm yết phải thông báo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi công ty có trụ sở chính chậm nhất là 03 ngày làm việc sau khi có thông tin hoặc có thay đổi các thông tin về họ, tên, quốc tịch, số Hộ chiếu, địa chỉ liên lạc, số cổ phần và loại cổ phần của cổ đông là cá nhân nước ngoài; tên, mã số DN, địa chỉ trụ sở chính, số cổ phần và loại cổ phần của cổ đông là tổ chức nước ngoài và họ, tên, quốc tịch, số Hộ chiếu, địa chỉ liên lạc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài.

4. Công ty đại chúng thực hiện công bố, công khai thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán. CTCP theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 công bố, công khai thông tin theo quy định tại các điểm a, c, đ và g khoản 1 Điều 109 và Điều 110 của Luật này” [Luật DN 2020, tr.215-216]

Qua nghiên cứu có thể thấy việc thực thi pháp luật về công khai, minh bạch thông tin trong các DN nói chung và CTCP nói riêng ở Việt Nam có một số kết quả và còn tồn tại một số hạn chế như sau:

3.2. Một số kết quả đã đạt được

Thứ nhất, việc công khai, minh bạch về các thông tin liên quan đến hoạt động của CTCP qua trang thông tin điện tử, qua cổng thông tin điện tử và qua các hình thức khác như hợp báo, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được thực hiện khá tốt;

Thứ hai, hoạt động công khai, minh bạch thông tin trong các DN đã được từng bước thực hiện theo quy định của pháp luật.

Thứ ba, vấn đề xử lý vi phạm việc công khai, minh bạch của các tổ chức, cá nhân và các biện pháp phòng chống tham nhũng đã được chú trọng thực hiện.

3.3. Một số hạn chế còn tồn tại

Một là, cơ chế công khai, minh bạch thông tin chưa được thực hiện tốt, đặc biệt là việc hoàn thiện các quy định pháp luật về công khai, minh bạch trong các DN nói chung và CTCP nói riêng chưa đáp ứng yêu cầu, còn nhiều DN chưa thực hiện nghĩa vụ công khai, minh bạch theo quy định nhưng các cơ quan chức năng chưa có biện pháp chế tài phù hợp.

Hai là, nội dung của báo cáo thường tập trung vào những thành quả kinh doanh mà tập đoàn đạt được, hiện tượng “làm đẹp” báo cáo vẫn còn xảy ra. Chỉ đến khi bị các cơ quan chức năng hoặc báo chí phát hiện thì các DN mới thực hiện điều chỉnh.

Ba là, trách nhiệm công bố thông tin chưa thực sự được chú trọng, việc phân cấp thẩm quyền, trách nhiệm, phân công nhiệm vụ của các cán bộ, bộ phận thông qua quy chế nội bộ về công khai, minh bạch trong các DN, chưa thực sự được chú trọng, việc xác định trách nhiệm công bố thông tin còn khó khăn.

Bốn là, hiện còn khá phổ biến tình trạng lách luật, khai báo thông tin thiếu trung thực trong các DN nói chung và CTCP nói riêng. Tuy nhiên, những sai phạm trong công khai, minh bạch thường bị phát hiện muộn, tình trạng vi phạm hành chính trong việc đảm bảo tính công khai, minh bạch vẫn tăng cao, việc kê khai thông tin thiếu sự chủ động, nhiều nhất có thể kể đến là trong những lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đầu tư,...

Ngoài ra công bố thông tin trong CTCP còn một số bất cập, cụ thể như: việc chậm công bố thông tin báo cáo tài chính, chất lượng công bố thông tin chưa cao, hay một số lĩnh vực kinh doanh khác của DN chưa bắt buộc phải công bố thông tin... Từ đó cho thấy, việc đề xuất một số giải pháp nâng cao công tác công bố thông tin trong quản trị CTCP là điều hết sức cần thiết.

3.4. Một số giải pháp nâng cao công tác công bố thông tin trong quản trị CTCP

Qua phân tích về vấn đề “nghĩa vụ công bố thông tin” trong CTCP tại Việt Nam theo Luật DN, tác giả đề xuất một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, tất cả các DN khi đăng ký kinh doanh bắt buộc phải đăng ký website đi kèm để công bố thông tin DN và hoạt động xuyên suốt quá trình DN hoạt động, toàn bộ thông tin về DN được cập nhật kịp thời và đầy đủ trên trang web DN.

Thứ hai, qui định người công bố thông tin của DN phải là người đại diện pháp luật hoặc được người đại diện pháp luật ủy quyền (khoản 4, Điều 4 Thông tư số 96/2020/TT-BTC).

Thứ ba, việc công bố thông tin phải đầy đủ, chính xác, kịp thời theo qui định pháp luật.

Đối tượng công bố thông tin phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, đối tượng công bố thông tin phải công bố kịp thời, đầy đủ nội dung thay đổi và lí do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó.

Thứ tư, công bố thông tin trong CTCP phải bao gồm các quy định trên các lĩnh vực khác nhau, cụ thể như: phương tiện công bố thông tin, thời gian lưu trữ thông tin; các lĩnh vực như: kết quả tài chính và hoạt động của công ty; sở hữu có phần tối đa và có quyền biểu quyết; Mục tiêu, kế hoạch kinh doanh của công ty; các vấn đề liên quan đến quyền lợi người lao động, cơ cấu và các chính sách quản trị, trách nhiệm xã hội của DN (nếu có); Các nội dung khuyến khích công bố: Chính sách thù lao cho hội đồng quản trị và quản lý cấp cao; cơ cấu và chính sách QTCT; báo cáo tài chính: Các báo cáo tài chính hàng năm phải được kiểm toán bởi một đơn vị kiểm toán độc lập. Đây phải là qui định bắt buộc đối với báo cáo tài chính hàng năm. Kiểm toán phải được thực hiện bởi một đơn vị kiểm toán độc lập đủ năng lực và có chất lượng cao, đảm bảo báo cáo tài chính thể hiện một cách trung thực tình hình tài chính và hoạt động của công ty. Đơn vị kiểm toán độc lập phải chịu trách nhiệm đối với cổ đông và chịu trách nhiệm đối với chất lượng các báo cáo do mình công bố phải cần được rõ ràng hơn và theo các thông lệ của quốc tế.

4. Kết luận

Tóm lại, quản trị CTCP là vấn đề sống còn của DN, trong đó nghĩa vụ công bố tin là yếu tố hàng đầu mang tính quyết định trong rất nhiều lĩnh vực, như: xây dựng uy tín thị trường của tổ chức, tạo niềm tin với cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, với chính quyền quản lý và các bên có lợi ích liên quan. Tuy vậy, quản trị CTCP nói chung và các quy định về công bố thông tin trong CTCP theo pháp Luật DN Việt Nam nói chung còn hạn chế so với thông lệ thế giới. Vì vậy, việc nghiên cứu các vấn đề liên quan đến công tác công bố thông tin trong CTCP là nhiệm vụ rất quan trọng và cần thiết ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Ngọc Bích (2004). *Luật Doanh nghiệp, vốn và quản lý trong công ty cổ phần*. NXB Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Chính phủ (2010). *Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Doanh nghiệp năm 2005*, Hà Nội.
3. Chính phủ (2015). *Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp*, Hà Nội.
4. Nguyễn Đình Cung (2007). *Công ty Vốn, Quản lý và Tranh chấp*. NXB Tri thức, Hà Nội.
5. Bùi Xuân Hải (2011). *Luật Doanh nghiệp - Bảo vệ cổ đông pháp luật và thực tiễn*. NXB Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội
6. Phạm Duy Nghĩa (2004). *Chuyên khảo Luật Kinh tế*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
7. OECD - Organization for Economic Cooperation and Development (2010). *Cẩm nang quản trị công ty*. NXB Nông nghiệp, Hà Nội.
8. Quốc hội (2014). *Luật Doanh nghiệp*. NXB Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.
9. Quốc hội (2020). *Luật Doanh nghiệp*. NXB Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 5/11/2021

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 15/11/2021

Ngày chấp nhận đăng bài: 25/11/2021

Thông tin tác giả:

TS. NGUYỄN THỊ THANH THÚY

Công ty Cổ phần Chế biến Hải sản Biển Đông

Công ty TNHH Xây dựng và Hải sản an toàn

**PROMOTING THE INFORMATION DISCLOSURE IN JOINT STOCK
COMPANIES UNDER VIETNAM'S LAW ON ENTERPRISES:
FROM THE PERSPECTIVE OF CORPORATE GOVERNANCE**

● **PhD. NGUYEN THI THANH THUY**

Eastern Sea Fishery Joint Stock Company

Safe Seafood & Construction Co., Ltd.

ABSTRACT:

The governance of joint stock companies, including the obligation to disclose information, has not yet been clearly and fully defined in Vietnam. The information disclosure of joint stock companies is very important for shareholders, investors and partners. This paper examines the obligation of joint stock companies in Vietnam to disclose information under Vietnam's Law on Enterprises. Based on the papers findings, some solutions are proposed to promote the information disclosure in joint stock company governance.

Keywords: joint-stock companies, corporate governance, joint-stock company governance, Law on Enterprises, information disclosure.